TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 457/2022/DS-PT
Ngày: 17/11/2022
V/v:"tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

-Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trương Chí Anh
Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thu Hồng
Ông Mai Tiến Dũng
-Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hương Lan, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội: bà Trần Thị Ngoan - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.
Ngày 17 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 25/2022/TLPT-DS ngày 18/01/2022 về việc *"tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng"*.
Do bản án dân sự sơ thẩm số 07/2021/DS-ST, ngày 17/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội bị kháng cáo.
Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 210/2022/QĐ-PT ngày 06/6/2022 và Thông báo mở lại phiên tòa số 615/2022/TB-MPT ngày 31/10/2022 giữa các đương sự:
Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1963, *(Có mặt tại phiên tòa)*
Địa chỉ: Thôn Nhân Hiền, xã Hiền Giang, huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội.
Bị đơn:
1. Ông Ứng Văn S, sinh năm 1966.
2. Ông Ứng Như H (Ứng Văn H), sinh năm 1955.
3. Ông Ứng Văn D, sinh năm 1960.
4. Ông Ứng Văn M (Ứng Văn Hiệu), sinh năm 1973.
5. Ông Ứng Quốc Đ (Ứng Văn Đoàn), sinh năm 1970.
6. Ông Ứng Văn K (Ứng Quang Dũng), sinh năm 1979.
7. Ông Ứng Văn N, sinh năm 1965.
8. Ông Ứng Văn C, sinh năm 1967.
9. Ông Ứng Văn B (Trà), sinh năm 1984.

10. Ông Ứng Văn A, sinh năm 1979.
11. Ông Ứng Văn L, sinh năm 1958.
12. Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1971
Đều trú tại: Thôn Nhân Hiền, xã Hiền Giang, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội.
Các bị đơn đều vắng mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Ông Ứng Văn G, sinh năm 1962, *(Có mặt tại phiên tòa)*
Địa chỉ: Thôn Nhân Hiền, xã Hiền Giang, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội.
Người có kháng cáo: Bà Nguyễn Thị H và ông Ứng Văn H.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Nguyễn Thị H trình bày:

Vào ngày 30 tháng 11 năm 2013, nhiều người thuộc dòng họ Ứng đã đến nhà bà H ở cụm 1, thôn Nhân Hiền, xã Hiền Giang, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội phá thủng tường nhà, trèo lên nóc nhà cầm khoan bê tông với búa rùi viên gạch chặn của trần nhưng do báo công an kịp nên chưa thủng trần mà chỉ thủng tường, phá hai tấm blô xi măng và dàn ăng ten. Đến ngày 03/3/2015 thì nhà bà H xây lại tường nhà, chèn vào chỗ thủng. Do tự xây nên không rõ hết bao nhiêu tiền. Bà H cho rằng do tường bị thủng nên có ảnh hưởng đến kết cấu công trình. Ngoài ra, bà H cho rằng những người họ Ứng còn nhiều lần chửi bới, không cho nhà bà H làm ăn bình thường. Bà H yêu cầu các bị đơn gồm: Ứng Văn S, ông Ứng Như H (Ứng Văn H), ông Ứng Văn Hội, ông Ứng Văn Hoán (Ứng Văn Hiệu), ông Ứng Quốc Đoàn (Ứng Văn Đoàn), ông Ứng Quang Dũng (Ứng Văn Khải), ông Ứng Văn Đạm, ông Ứng Văn Chiêu, ông Ứng Văn Chà (Trà), ông Ứng Văn Ca, ông Ứng Văn Chuân và bà Nguyễn Thị Hoàn (là dâu họ Ứng, hiện là Chủ tịch UBND xã) phải bồi thường cho bà H số tiền là 400.000.000 đồng.

Các bị đơn gồm các ông: Ứng Văn S, Ứng Như H (Ứng Văn H), Ứng Văn Hội, Ứng Văn Hoán (Ứng Văn Hiệu), Ứng Quốc Đoàn (Ứng Văn Đoàn), Ứng Quang Dũng (Ứng Văn Khải), Ứng Văn Đạm, Ứng Văn Chiêu, Ứng Văn Chà (Trà), Ứng Văn Ca, Ứng Văn Chuân, thống nhất trình bày như sau:

Họ Ứng – xã Hiền Giang có 01 ngôi mộ tổ từ lâu đời, gia đình nhà bà H ở giáp cạnh phía đông nam của ngôi mộ. Gia đình bà H đã xây dựng lấn chiếm sang phần đất của ngôi mộ, làm móng tường quán đè lên thành tường mộ, lợp ngói xi măng trên nóc nhà cho nước mưa chảy theo giọt gianh lên mặt ngôi mộ, xây quán lấn sang phần đất lưu không sát với thành tường mộ để làm cầu thang đối diện với ngai thờ. Họ Ứng đã nhiều lần yêu cầu gia đình bà H tháo dỡ để trả lại phần đất đứng cúng lễ, không làm ảnh hưởng đến tâm linh nhưng gia đình không thực hiện. Vào tháng 11/2013, họ

Ứng tổ chức tu sửa lại mộ, có cho người đến gặp vợ chồng bà H thỏa thuận tháo dỡ phần cầu thang xây sang khu vực đất cúng lễ, họ Ứng sẽ hỗ trợ tiền khắc phục làm lại phần cầu thang. Ban đầu vợ chồng bà H đồng ý nhưng sau một hai ngày lại không đồng ý. Đến ngày 24/11/2013, UBND xã đã tổ chức hòa giải nhưng không thành. Đến ngày 30/11/2013, một số người trong họ Ứng đã ra khu vực mộ bàn cách tháo dỡ với gia đình bà H nhưng bà H không đồng ý dẫn tới bức xúc, một số người trong dòng họ đã phá phần tường lấn sang ngôi mộ khoảng 1m2. Với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, các bị đơn trên có ý kiến rằng: Thừa nhận việc đập phần tường của nhà bà H mà không có văn bản thỏa thuận đồng ý là có lỗi, sự việc đã được chính quyền và cơ quan công an xem xét giải quyết xử phạt hành chính và cũng đã xác định mức thiệt hại là 745.900 đồng, thừa nhận mức thiệt hại này là đúng. Chỉ sau ít ngày, nhà bà H đã cho xây lại, việc bà H cho rằng bị ảnh hưởng và đòi bồi thường số tiền 400.000.000 đồng là không đúng.

Bị đơn là bà Nguyễn Thị Hoàn trình bày:

Bà Hoàn là dâu của họ Ứng. Do bà Hoàn công tác tại UBND xã nên không tham gia vào vụ tranh chấp giữa dòng họ với gia đình bà H. Vào ngày 30/11/2013, bà Hoàn đang đi học, không có mặt tại địa phương vì vậy thực tế bà Hoàn không liên quan đến vụ án này, đề nghị không tham gia phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, ông Ứng Văn H (chồng bà H) thống nhất với trình bày của bà H.

Tại bản án sơ thẩm số 07/2021/DSST ngày 17/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thường Tín đã xử và quyết định:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc các bị đơn gồm ông Ứng Văn S, ông Ứng Như H (Ứng Văn H), ông Ứng Văn Hội, ông Ứng Văn Hoán (Ứng Văn Hiệu), ông Ứng Quốc Đoàn (Ứng Văn Đoàn), ông Ứng Quang Dũng (Ứng Văn Khải), ông Ứng Văn Đạm, ông Ứng Văn Chiêu, ông Ứng Văn Chà (Trà), ông Ứng Văn Ca, ông Ứng Văn Chuân phải liên đới bồi thường cho bà Nguyễn Thị H và ông Ứng Văn H (chồng bà H) số tiền 11.745.900 đồng là giá trị thiệt hại do hành vi xâm phạm tài sản đã thực hiện vào ngày 30/11/2013. Trong đó phần của ông Ứng Văn Ca là 1.102.950 đồng, phần của ông Ứng Văn Chà là 1.102.950 đồng, phần của ông Ứng Văn S, ông Ứng Như H (Ứng Văn H), ông Ứng Văn Hội, ông Ứng Văn Hoán (Ứng Văn Hiệu), ông Ứng Quốc Đoàn (Ứng Văn Đoàn), ông Ứng Quang Dũng (Ứng Văn Khải), ông Ứng Văn Đạm, ông Ứng Văn Chiêu, ông Ứng Văn Chuân mỗi người là 1.060.000 đồng.

2. Không chấp nhận phần yêu cầu đòi bồi thường của bà H đối với số tiền 388.254.100 đồng.

3. Không có cơ sở xác định bà Nguyễn Thị Hoàn đã thực hiện hành vi gây thiệt hại đối với tài sản của bà Nguyễn Thị H.

4. Không chấp nhận các yêu cầu khác của bà Nguyễn Thị H.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về án phí, nghĩa vụ thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự.

Không đồng ý với bản án sơ thẩm, ngày 30/11/2021 bà Nguyễn Thị H và ông Ứng Văn H đã có đơn kháng cáo toàn bộ bản án.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bà H vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện; ông H, bà H vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát tham dự phiên tòa có quan điểm:

- Về việc chấp hành pháp luật: Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, các đương sự chấp hành các quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Sau khi phân tích nội dung vụ án và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông H, bà H đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm buộc nguyên đơn phải chịu án phí dân sự đối với phần yêu cầu bồi thường tổn thất về tinh thần của nguyên đơn không được chấp nhận là chưa phù hợp với quy định, do đó đề nghị Hội đồng xét xử sửa bản án sơ thẩm về phần án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về tố tụng: bà Nguyễn Thị H và ông Ứng Văn H có đơn kháng cáo trong thời hạn luật định, đã nộp tạm ứng án phí, do đó kháng cáo hợp lệ về mặt hình thức.

- Đối với sự có mặt của các đương sự: Các bị đơn đã triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do, căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các bị đơn.

2. Về nội dung: Đối với kháng cáo của ông H, bà H, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bà H khởi kiện đối với bị đơn là các ông: Ứng Văn S, Ứng Như H (Ứng Văn H), Ứng Văn Hội, Ứng Văn Hoán (Ứng Văn Hiệu), Ứng Quốc Đoàn (Ứng Văn Đoàn), Ứng Quang Dũng (Ứng Văn Khải), Ứng Văn Đạm, Ứng Văn Chiêu, Ứng Văn Chà (Trà), Ứng Văn Ca, Ứng Văn Chuân về hành vi đập phá nhà bà H và quấy rối, xâm hại bôi nhọ danh dự gia đình bà, do đó bà H khởi kiện đề nghị Tòa án buộc các bị đơn bồi thường số tiền 400.000.000đ.

Sau khi xảy ra sự việc, bà H ông H đã có đơn trình báo cơ quan công án xã Hiền Giang, huyện Thường Tín, Hà Nội, quá trình giải quyết vụ án cơ quan Công an đã ra Quyết định trưng cầu giám định, định giá đối với những tài sản thiệt hại

Căn cứ Biên bản xác định hiện trạng thống kê tài sản bị thiệt hại ngày 01/3/2014 của Công an xã Hiền Giang, lời trình bày của bà H, ông H, có căn cứ xác định các tài sản bị đập phá, hư hỏng gồm:

" – Bức tường bao cầu thang của gia đình ông H bị đập phá, hư hỏng với tổng chiều dài 1,30 mét, cao 1,7 mét với diện tích là 1,30 x 1,7 = 2,21 m2. Chiều rộng bức tường là 1,1m. Thể tích bị hủy hoại là 2,21 x 1,1 = 2,431 m3. Để xây dựng phần tường bao bị đập phá hủy hoại trên cần 133 viên gạch, 0,5 m3 cát, 1 tạ cả xây và trát xi măng. Phần tường bao bị đập phá trên ông H xếp gạch chỉ đỏ vào trong để đảm bảo an toàn cho gia đình.

- Bờ tường xây chặn trên phần bức tường bao cầu thang bị đập phá hư hỏng với diện tích là 3,3 mét x 0,23m x 1,2m = 0,8349m3. Để xây dựng bờ tường chặn trên cần 46 viên gạch, 0,2 m3 cát, 50 kg xi măng cả xây và trát. Phần bức tường xây chặn bị đập phá trên gia đình ông H vẫn để nguyên hiện trạng.

- 03 tấm proximăng để trên trần bức tường bị đập phá, hư hỏng có diện 0,9 m x 1,4m. Vẫn nguyên hiện trạng ban đầu bị hủy hoại.

- 01 giàn ăngten đầu kỹ thuật số để ở bức tường bao cầu thang bị đập phá hưn hỏng vẫn để nguyên trạng ban đầu bị phá, hư hỏng."

Do các tài sản đã bị đập phá nên Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ Kết luận định giá tài sản ngày 11/3/2014 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - UBND huyện Thường Tín để xác định giá trị thiệt hại về tài sản là 745.900đ.

Sau khi có kết luận định giá, bà H không đồng ý và liên tục có đơn thư, cho rằng việc định giá là lập khống, không đúng với các tài sản thiệt hại của gia đình bà. Tuy nhiên tại Biên bản xác định hiện trạng thống kê tài sản bị thiệt hại ngày 01/3/2014 đều có chữ ký xác nhận của ông H, bà H; ông H bà H không có ý kiến gì đối với các tài sản được thống kê, phù hợp với lời khai của ông H, bà H trong quá trình Tòa án lấy lời khai giải quyết vụ án. Đối với việc bà H cho rằng ngôi nhà của bà xây bằng gạch chỉ (đất nung) chứ không phải xây dựng bằng gạch bê tông như trong Kết luận định giá đã nêu, thì bản án sơ thẩm đã làm rõ, nên không có căn cứ để chấp nhận trình bày của bà H.

Quá trình giải quyết vụ án tại cấp phúc thẩm, nguyên đơn – bà Nguyễn Thị H có đơn yêu cầu Tòa án tiến hành thẩm định, định giá lại tài sản, do đó căn cứ Khoản 1 Điều 156, Khoản 1 Điều 164 BLTTDS Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã yêu cầu bà H nộp tiền tạm ứng chi phí thẩm định, định giá tài sản. Tuy nhiên, bà H không nộp

và tiếp tục có đơn thư khiếu nại nên Tòa án cấp phúc thẩm không thể thực hiện việc thẩm định, định giá đối với các tài sản đã bị đập phá theo yêu cầu của bà H.

Do vậy, việc Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ Kết luận định giá tài sản ngày 11/3/2014 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - UBND huyện Thường Tín để xác định giá trị thiệt hại về tài sản là 745.900đ là có căn cứ và đúng pháp luật.

Xét thấy, ngoài số tiền thiệt hại về tài sản, Tòa án cấp sơ thẩm nhận định và buộc những người gây thiệt hại phải bồi thường thêm số tiền là 11.000.000đ là phù hợp, nên Hội đồng xét xử phúc thẩm giữ nguyên mức bồi thường này.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bà H ông H đã làm ra đối với số tiền 400.000.000 đồng thì ngoài tổn thất thực tế về mặt vật chất như các cơ quan thẩm quyền đã định giá thì còn lại là yêu cầu về mặt tinh thần, do việc đập phá của các bị đơn khiến cho sức khỏe tinh thần của gia đình bà bị tổn hại. Phần yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe tinh thần nguyên đơn không đưa ra căn cứ do đó không có cơ sở để chấp nhận yêu cầu khởi kiện này của nguyên đơn.

Tuy nhiên Tòa án cấp sơ thẩm buộc nguyên đơn phải chịu án phí dân sự đối với phần bồi thường về tinh thần là chưa phù hợp với quy định, do đó Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận một phần kháng cáo của nguyên đơn, sửa bản án sơ thẩm về phần án phí.

Quá trình giải quyết vụ án không có căn cứ xác định bà Nguyễn Thị Hoàn, sinh năm 1971 có tham gia vào việc đập phá công trình xây dựng nhà bà H, nên Tòa án cấp sơ thẩm không buộc bà Hoàn liên đới bồi thường cho bà H là có cơ sở. Các bị đơn khác đều thừa nhận việc đập phá và không kháng cáo đối với bản án sơ thẩm.

Từ những phân tích trên Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

3. Về án phí:

3.1 Án phí sơ thẩm:

- Bà Nguyễn Thị H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền 388.254.100đ yêu cầu bồi thường thiệt hại về tinh thần không được chấp nhận.

- Các bị đơn gồm ông Ứng Văn S, ông Ứng Văn Hoán (Ứng Văn Hiệu), ông Ứng Quốc Đoàn (Ứng Văn Đoàn), ông Ứng Quang Dũng (Ứng Văn Khải), ông Ứng Văn Đạm, ông Ứng Văn Chiêu, ông Ứng Văn Chà (Trà), ông Ứng Văn Ca phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch đối với số tiền phải trả cho nguyên đơn; Các ông Ứng Văn Chuân, Ứng Văn Hội, Ứng Như H được miễn án phí dân sự sơ thẩm do là người cao tuổi;

3.2 Án phí phúc thẩm:

Do bản án sơ thẩm bị sửa nên người kháng cáo không phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ:

- Khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Các Điều: 604, 605,608, 298 của Bộ luật dân sự năm 2005;

- Các Điều: 584, 585, 589, 288 của Bộ luật dân sự năm 2015;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Luật người cao tuổi số 39/2009/QH12 ngày 23/11/2009

Tuyên xử

- Chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của bà Nguyễn Thị H; Sửa bản án Dân sự sơ thẩm số 07/2021/DS-ST, ngày 17/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội về phần án phí và xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc các bị đơn gồm ông Ứng Văn S, ông Ứng Như H (Ứng Văn H), ông Ứng Văn Hội, ông Ứng Văn Hoán (Ứng Văn Hiệu), ông Ứng Quốc Đoàn (Ứng Văn Đoàn), ông Ứng Quang Dũng (Ứng Văn Khải), ông Ứng Văn Đạm, ông Ứng Văn Chiêu, ông Ứng Văn Chà (Trà), ông Ứng Văn Ca, ông Ứng Văn Chuân phải liên đới bồi thường cho bà Nguyễn Thị H và ông Ứng Văn H (chồng bà H) số tiền **11.745.900** đồng là giá trị thiệt hại do hành vi xâm phạm tài sản đã thực hiện vào ngày 30/11/2013.

Trong đó:

- Ông Ứng Văn Ca phải bồi thường 1.102.950 đồng,

- Ông Ứng Văn Chà phải bồi thường 1.102.950 đồng,

- Ông Ứng Văn S, ông Ứng Như H (Ứng Văn H), ông Ứng Văn Hội, ông Ứng Văn Hoán (Ứng Văn Hiệu), ông Ứng Quốc Đoàn (Ứng Văn Đoàn), ông Ứng Quang Dũng (Ứng Văn Khải), ông Ứng Văn Đạm, ông Ứng Văn Chiêu, ông Ứng Văn Chuân mỗi người phải bồi thường số tiền là 1.060.000 đồng.

2. Không chấp nhận phần yêu cầu đòi bồi thường của bà H đối với số tiền 388.254.100 đồng.

3. Không có cơ sở xác định bà Nguyễn Thị Hoàn đã thực hiện hành vi gây thiệt hại đối với tài sản của bà Nguyễn Thị H.

4. Không chấp nhận các yêu cầu khác của bà Nguyễn Thị H.

5. Về án phí:

5.1. Về án phí sơ thẩm:

Các bị đơn gồm: ông Ứng Văn S, ông Ứng Văn Hoán (Ứng Văn Hiệu), ông Ứng Quốc Đoàn (Ứng Văn Đoàn), ông Ứng Quang Dũng (Ứng Văn Khải), ông Ứng Văn Đạm, ông Ứng Văn Chiêu, ông Ứng Văn Chà (Trà), ông Ứng Văn Ca mỗi người phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Các ông: Ứng Văn Chuân, Ứng Văn Hội, Ứng Như H được miễn án phí dân sự sơ thẩm do là người cao tuổi

Nguyên đơn là bà Nguyễn Thị H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại bà H số tiền 10.000.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2018/0012599 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thường Tín.

5.2. Về án phí phúc thẩm:

- Bà Nguyễn Thị H và ông Ứng Văn H không phải chịu án phí phúc thẩm, hoàn trả ông H, bà H mỗi người 300.000 đồng tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm đã nộp theo các Biên lai thu số: 0022714 và 0022715 cùng ngày 07/12/2021.

6. Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Án xử công khai phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Hà Nội;.
- Tòa án nhân dân huyện Thường Tín
- Chi cục THADS huyện Thường Tín;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ vụ án, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Trương Chí Anh